TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2018/HS - ST
Ngày: 23 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đỗ Trung Tuân
Ông Lê Quang Thạch
- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:*** Ông Ngô Đình Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST ngày 08/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 09/11/2018 đối với bị cáo: Lê Văn V (tên gọi khác: C), sinh ngày 16/4/1991 tại L\, Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1966; con bà Mai Thị V, sinh năm 1966; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án(Ngày 30/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản); nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học, lao động phụ giúp gia đình, sau đó làm công nhân tại Đ và Đ, đến tháng 6/2013 trở về địa phương sinh sống tại thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Tháng 6/2014 bị công an Thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tháng 9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, đến tháng 12/2014 chấp hành xong hình phạt, sau đó làm công nhân tại tỉnh B; tháng 12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, ngày 09/02/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện L, tỉnh Quảng Bình từ ngày 03/10/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Anh Võ Bá T, sinh 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Phan Tiến D, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn M, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 02/10/2018, Phan Tiến D ở M, X, Lệ Thủy, Quảng Bình mượn xe mô tô BKS 73K5 – 9985 của bà Hoàng Thị L (mẹ của D) chở Lê Văn V đi chơi, khi đến đội 3, thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, thấy quán tạp hóa của anh Võ Bá T ở ven đường nên V bảo D dùng xe lại ở một bến nước, cách quán tạp hóa khoảng 20 mét, V xuống rửa chân rồi sau đó đi vào quán tạp hóa của anh T, thấy không có người canh giữ nên V lấy trộm 02 hộp bia nhãn hiệu S (loại 24 lon) còn nguyên, rồi đưa đến chỗ D, D chở V cùng 02 hộp bia đến bán cho anh Ngô Mậu H ở L, A, L, Quảng Bình với giá 400.000 đồng. Số tiền trên V và D đã tiêu xài hết.

Về vật chứng:

02 hộp bia Sài Gòn anh H mua lại của V và đã bán cho người khác nên không thu hồi được; đối với xe mô tô BKS 73K5-9985 cơ quan công an đã tạm giữ, ngày 16/10/2018 đã trả lại cho bà Hoàng Thị L.

Về dân sự:

Bị hại anh Võ Bá T đã nhận tiền bồi thường 02 thùng bia và không có yêu cầu gì.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKSLT ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Lê Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b,h,s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn V từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn V thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo Lê Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

[2] Về hành vi, quyết định của cơ quan Điều tra, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì.

[3] Bị cáo Lê Văn V lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, đã có hành vi lén lút lấy 02 hộp bia sài gòn có trị giá 480.000đ(Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) của anh Võ Bá T, trong khi bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây bất bình hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương, cần xử lý nghiêm.

Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Văn V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật"…

Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lê Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không lớn, bị cáo đã bồi thường cho sở hữu. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Võ Bá T là người bị hại đã nhận lại tiền bồi thường thiệt hại về tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan công an huyện L đã tạm giữ xe mô tô BKS 73K5-9985, ngày 16/10/2018 đã trả lại cho bà Hoàng Thị L, tại phiên tòa không ai có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b,h,s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Văn V 06 (Sáu)tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam (03/10/2018).

3/ Bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(23/11/2018) bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm; đối với anh Võ Bá T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã P nơi anh thường trú./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *VKS huyện L;*
- *TAND tỉnh Quảng Bình;*
- *THADS huyện L;*
- *THAHS;*
- *STP tỉnh Quảng Bình;*
- *Lưu VP và hồ sơ vụ án.*